TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:62/2022/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 16 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 29/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2022 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình", giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Minh L, sinh năm 1981

Bị đơn: Anh Hà Xuân H, sinh năm 1977

Cùng đăng ký HKTT: Khu 7, xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Minh L và anh Hà Xuân H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Minh L và anh Hà Xuân H đều xác nhận tình cảm vợ chồng không còn nên thống nhất xin thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Hai bên thống nhất thoả thuận chị Nguyễn Thị Minh L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Hà Thanh T sinh ngày 28/01/2005 và cháu Hà Huy H sinh ngày 08/1/2013. Anh Huy trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Hà Khương D sinh ngày 22/9/2010. Đến khi con chung thành niên và lao động tự túc được. Hai bên không phải đóng góp tiền nuôi con chung cho nhau.

Hai bên có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không bên nào được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Hai bên xác định có tài sản nhưng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản riêng, nợ chung, công sức đóng góp: Hai bên xác nhận

không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí**: Chị Nguyễn Thị Minh L xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị L đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số AA/2020/0001370 ngày 09/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Minh L 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện P, tỉnh;*
- *UBND xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Cao Thị Đào